

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty
(năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu đô thị mới Vạn Tường, xã Bình Trị, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam
- Điện thoại: 0255 3612468 Fax: 0255 3612469
- Email: vanthu@pvbuilding.com.vn
- Vốn điều lệ: 175.222.840.000 đồng
- Mã chứng khoán: PBT
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (năm 2023):

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-PVBLD	20/04/2023	Thông qua: (1) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022; (2) Kế hoạch SXKD năm 2023; (3) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; (4) Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; (5) Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; (6) Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.



II. Hội đồng quản trị (năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Thời gian là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Hà Thị Hoa	Thành viên HĐQT	23/04/2018	-
2	Ông Phạm Tuấn Anh	Chủ tịch HĐQT	28/04/2021	-
3	Ông Trần Xuân Thu	Thành viên HĐQT	28/04/2021	-
4	Ông Lê Xuân Sơn	Thành viên HĐQT	28/04/2021	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Tuấn Anh	6	6/6	-
2	Ông Trần Xuân Thu	6	6/6	-
3	Ông Lê Xuân Sơn	6	6/6	-
4	Bà Hà Thị Hoa	6	6/6	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ, HĐQT thực hiện giám sát định kỳ và thường xuyên đối với Giám đốc Công ty và Ban điều hành thông qua báo cáo tại các kỳ cuộc họp HĐQT và báo cáo theo yêu cầu về công tác triển khai chiến lược, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Trên cơ sở các báo cáo của Ban điều hành, HĐQT tổ chức họp/lấy ý kiến bằng văn bản/hội ý để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị và nhiều văn bản chỉ đạo, định hướng và hỗ trợ kịp thời cho Ban điều hành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác thuộc thẩm quyền của HĐQT, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và các Quy chế hoạt động của Công ty:

+ Tiếp tục đổi mới nghiên cứu sắp xếp cơ cấu tổ chức, tinh gọn bộ máy tổ chức, linh hoạt trong điều hành tổ chức sản xuất, tối ưu sử dụng chi phí và khai thác nguồn nhân lực, tăng hiệu quả, năng suất lao động; tập trung xác định định

biên lao động các bộ phận phù hợp với cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ làm cơ sở pháp lý sắp xếp lực lượng lao động hợp lý, hiệu quả;

+ Về định hướng thị trường: Đẩy mạnh khai thác thị trường truyền thống, nhất là từ BSR; chuẩn bị nguồn lực về tài chính, nhân sự, kỹ thuật, cơ sở vật chất để kịp thời nắm bắt các cơ hội mở rộng thị trường...

+ Chỉ đạo công tác nghiên cứu phát triển và vận hành sản xuất nhằm tối ưu hóa sản phẩm bao bì đảm bảo chất lượng đáp ứng tốt sự đa dạng của thị trường nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh trong hoạt động này;

+ Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, điều hành; hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý nhân sự gắn với sự đãi ngộ về tiền lương

+ Nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng thông qua việc cải tiến về quy trình, phát triển về chất lượng... nhằm đáp ứng cao nhất nhu cầu của khách hàng đang sử dụng dịch vụ;

+ Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, môi trường làm việc gắn kết; tạo nền tảng xây dựng Công ty đáp ứng tính thích ứng cao, chủ động, linh hoạt, đạt hiệu quả hoạt động cao hơn.

HDQT phối hợp với BKS xem xét các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.

HDQT duy trì chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về tình hình kinh doanh và điều hành Công ty nhằm đưa ra chỉ đạo kịp thời đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HDQT.

HDQT giám sát việc thực hiện công bố thông tin nhằm đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông, đảm bảo tính minh bạch trong công tác quản trị Công ty.

4. Hoạt động của các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): *Không có*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2023):

5.1 Nghị quyết

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
1	01/NQ-HĐQT-PVBLD	17/01/2023	Về việc tạm thời chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí	100%
2	02/NQ-HĐQT-PVBLD	18/01/2023	Về việc chấp thuận Phương án nâng cao hiệu quả hoạt động cho thuê nhà tại Khu tập thể Đê bao sông Trà Khúc	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
3	03/NQ-HĐQT-PVBLD	20/02/2023	Về việc thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí năm 2023	100%
4	04/NQ-HĐQT-PVBLD	22/02/2023	Về việc ban hành Chương trình làm việc năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí	100%
5	05/NQ-HĐQT-PVBLD	22/5/2023	Về việc phê duyệt chi tiết Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí	100%
6	06/NQ-HĐQT-PVBLD	25/8/2023	Kỳ họp Hội đồng quản trị tháng 8/2023	100%
7	07/NQ-HĐQT-PVBLD	08/9/2023	Về việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2023	100%
8	08/NQ-HĐQT-PVBLD	23/11/2023	Về việc tạm thời chấp thuận bổ sung kế hoạch vốn đầu tư mua sắm 02 xe ô tô phục vụ kinh doanh vào Kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí	100%

5.2 Quyết định

STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
1	01/QĐ-HĐQT-PVBLD	04/01/2023	Về việc ủy quyền điều hành Hội đồng quản trị Công ty	100%
2	02/QĐ-HĐQT-PVBLD	17/01/2023	Về việc chi lương bổ sung cho Người quản lý Công ty nhân dịp Tết Âm lịch 2023	100%
3	03/QĐ-HĐQT-PVBLD	17/01/2023	Về việc chấp thuận chủ trương ngừng triển khai Dự án đầu tư công trình Kho chứa nguyên vật liệu	100%
4	04/QĐ-HĐQT-PVBLD	22/02/2023	Về việc thành lập Ban Tổ chức và các Tiểu ban phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí	100%



STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỈ LỆ THÔNG QUA
5	05/QĐ-HĐQT-PVBLD	16/03/2023	Về việc ủy quyền điều hành Hội đồng quản trị Công ty	100%
6	06/QĐ-HĐQT-PVBLD	30/03/2023	Về việc chi bổ sung lương, thù lao thực hiện năm 2022 cho Người quản lý Công ty	100%
7	07/QĐ-HĐQT-PVBLD	10/04/2023	Về việc ủy quyền điều hành Hội đồng quản trị Công ty	100%
8	08/QĐ-HĐQT-PVBLD	10/04/2023	Về việc ủy quyền điều hành Hội đồng quản trị Công ty	100%
9	09/QĐ-HĐQT-PVBLD	20/04/2023	Về việc ban hành Quy chế quản trị nội bộ Công ty PVBLD	100%
10	10/QĐ-HĐQT-PVBLD	20/04/2023	Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty PVBLD	100%
11	11/QĐ-HĐQT-PVBLD	20/04/2023	Về việc chi thưởng hoàn thành nhiệm vụ năm 2022 cho Người quản lý Công ty	100%
12	12/QĐ-HĐQT-PVBLD	22/05/2023	Về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng Quỹ tiền lương năm 2023 của Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí	100%
13	13/QĐ-HĐQT-PVBLD	22/05/2023	Về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi tập thể năm 2023 của Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí	100%
14	14/QĐ-HĐQT-PVBLD	05/06/2023	Về việc ủy quyền điều hành Hội đồng quản trị Công ty	100%
15	15/QĐ-HĐQT-PVBLD	20/06/2023	Về việc phê duyệt Phạm vi công việc, Dự toán, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Tổ chuyên gia và Hồ sơ mời thầu gói thầu "Thuê dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023"	100%
16	16/QĐ-HĐQT-PVBLD	21/06/2023	Ủy quyền điều hành Hội đồng quản trị Công ty	100%
17	17/QĐ-HĐQT-PVBLD	28/06/2023	Ủy quyền điều hành Hội đồng quản trị Công ty	100%
18	18/QĐ-HĐQT-PVBLD	19/7/2023	Ủy quyền điều hành Hội đồng quản trị Công ty	100%



STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỈ LỆ THÔNG QUA
19	19/QĐ-HĐQT-PVBLD	19/7/2023	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu Thuê dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023	100%
20	20/QĐ-HĐQT-PVBLD	26/7/2023	Về việc điều chỉnh mức lương tham gia BHXH, BHYT, BHTN và các chế độ liên quan của Người quản lý Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí	100%
21	21/QĐ-HĐQT-PVBLD	09/8/2023	Về việc ủy quyền điều hành Hội đồng quản trị Công ty	100%
22	22/QĐ-HĐQT-PVBLD	17/8/2023	Về việc chi lương bổ sung cho Người quản lý Công ty nhân dịp Lễ Quốc khánh năm 2023	100%
23	23/QĐ-HĐQT-PVBLD	25/8/2023	Về việc sửa đổi, bổ sung "Quy chế Quản lý đầu tư Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí"	100%
24	24/QĐ-HĐQT-PVBLD	06/10/2023	Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư mua sắm xe ô tô phục vụ quản lý điều hành của Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí năm 2023	100%
25	25/QĐ-HĐQT-PVBLD	03/11/2023	Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư mua sắm xe ô tô phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí năm 2023	100%
26	26/QĐ-HĐQT-PVBLD	07/11/2023	Về việc ủy quyền điều hành Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhà và Thương mại Dầu khí	100%
27	27/QĐ-HĐQT-PVBLD	23/11/2023	Về việc chi lương bổ sung cho Người quản lý Công ty nhân Ngày Truyền thống Ngành Dầu khí Việt Nam 27/11	100%
28	28/QĐ-HĐQT-PVBLD	07/12/2023	Về việc ủy quyền điều hành Hội đồng quản trị Công ty	100%



STT	SỐ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỈ LỆ THÔNG QUA
29	29/QĐ-HĐQT-PVBLD	12/12/2023	Về việc thành lập Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định thực hiện công tác đầu tư mua sắm 02 xe ô tô Land Cruiser VX phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty	100%
30	30/QĐ-HĐQT-PVBLD	28/12/2023	Về việc chi lương bổ sung cho Người quản lý Công ty nhân dịp Tết Dương lịch năm 2024	100%

III. Ban kiểm soát (năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày miễn nhiệm	Trình độ chuyên môn
1	Bà Đỗ Thị Phương Thúy	Trưởng Ban	23/04/2018	-	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
2	Ông Phan Bá Công	Thành viên	28/04/2021	-	Cử nhân Kiểm toán
3	Bà Phạm Thanh Thảo	Thành viên	28/04/2021	-	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đỗ Thị Phương Thúy	6/6	100%	100%	
2	Ông Phan Bá Công	6/6	100%	100%	
3	Bà Phạm Thanh Thảo	6/6	100%	100%	



3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

BKS đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và theo kế hoạch năm đề ra, bao gồm các công việc:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết/Quyết định và các văn bản chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty;
- Thực hiện công tác kiểm tra, soát xét định kỳ về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty trong năm 2023;
- Thẩm định các Báo cáo tài chính Quý/Năm, các Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành;
- Giám sát tình hình thực hiện các nghĩa vụ của công ty đối với Người lao động, nghĩa vụ nộp Ngân sách nhà nước, nghĩa vụ về Công bố thông tin;
- Thực hiện các công việc khác của BKS theo quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Sự phối hợp thực hiện công việc giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT và Ban điều hành dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định pháp luật nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông. HĐQT và Ban điều hành đã cung cấp các thông tin theo yêu cầu của BKS, mời BKS tham gia các cuộc họp và thực hiện các khuyến nghị của BKS.

5. Hoạt động khác của BKS: không có

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trần Xuân Thu	04/06/1980	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	08/08/2019
2	Ông Huỳnh Việt Cường	25/01/1979	Thạc sỹ Tài chính ngân hàng	16/7/2021
3	Ông Huỳnh Trịnh Văn	01/10/1983	Thạc sỹ Quản lý kinh tế	16/7/2021

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Tấn Phát	28/03/1991	Thạc sỹ Kế toán	16/7/2022 (Phụ trách kế toán từ ngày 16/7/2021)



VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc, Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty và các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Ông Lê Xuân Sơn, TV HĐQT và ông Lê Xuân Huy, Người PTQT Công ty tham gia khóa đào tạo “Pháp lý chuyên sâu về quản trị công ty đại chúng”

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty (năm 2023):

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Đính kèm.*
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Đính kèm.*
3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có.*
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: *Không có.*
 - 4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: *Không có.*
 - 4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: *Không có.*
 - 4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2023):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Đính kèm.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Đính kèm.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Giám đốc, Người PTQT Công ty;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Tuấn Anh

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ

(Kèm theo Báo cáo số: 01/BC-HĐQT-PVBLD ngày 10/1/2024)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Công ty cổ phần Lạc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)			- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	28/3/2009			Công ty mẹ
2	Ông Bùi Ngọc Dương					29/12/2021			Người đại diện theo pháp luật của Công ty mẹ
3	Ông Phạm Tuấn Anh		Chủ tịch HĐQT			28/04/2021			Người nội bộ
4	Ông Lê Xuân Sơn		Thành viên HĐQT			28/04/2021			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
5	Ông Trần Xuân Thu		Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty			08/08/2019/ 28/04/2021			Người nội bộ
6	Bà Hà Thị Hoa		Thành viên HĐQT			28/04/2021			Người nội bộ
7	Bà Đỗ Thị Phương Thủy		Trưởng Ban kiểm soát			23/04/2018			Người nội bộ
8	Ông Phan Bá Công		Thành viên Ban kiểm soát			28/04/2021			Người nội bộ
9	Bà Phạm Thanh Thảo		Thành viên Ban kiểm soát			28/04/2021			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
10	Ông Huỳnh Việt Cường		Phó Giám đốc			16/7/2021			Người nội bộ
11	Ông Huỳnh Trịnh Văn		Phó Giám đốc			16/7/2021			Người nội bộ
12	Ông Nguyễn Tấn Phát		Kế toán trưởng			18/7/2022			Người nội bộ
13	Ông Lê Xuân Huy		Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin			21/10/2019			Người nội bộ

**GAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**
(Kèm theo Báo cáo số: **01/BC-HĐQT-PVBLD** ngày **22/01/2024**)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	05/01/2023	Công văn số 02/PVBLD-HĐQT ngày 02/3/2023 Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-PVBLD ngày 20/4/2023	Mua bán sản phẩm Polypropylene Dung Quất: - Thời gian thực hiện Hợp đồng: 01 năm (hết hạn ngày 31/12/2024). - Tổng sản lượng: Từ 1.200 tấn/tháng đến 2.000 tấn/tháng - Giá trị giao dịch dự kiến: từ 30 tỷ đồng/tháng đến 50 tỷ đồng	
2	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	02/3/2023	Công văn số 01/PVBLD-HĐQT ngày 17/2/2023	Cung cấp Pallet để sử dụng tại phân xưởng PP: - Thời gian thực hiện giai đoạn: 2023-2024 (dự kiến kết thúc Hợp đồng tháng 9/2024) - Số lượng giao hàng: 240.000 cái - Tổng giá trị: 89.588.400.000 VND - Giá trị giao dịch dự kiến : 3.732.850.000 VND/tháng (lần).	
3	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	31/3/2023	Công văn số 04/PVBLD-HĐQT ngày 20/4/2023	Cho thuê xe và lái xe phục vụ SXKD: - Thời gian thực hiện: 01/10/2023-31/12/2026 - Tổng giá trị : 61.586.721.070 VND - Giá trị giao dịch dự kiến: 1.580.000.000 VND/tháng (lần)	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
4	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	31/3/2023	Công văn số 04/PVBLD-HĐQT ngày 20/4/2023	Cho thuê xe và lái xe phục vụ QLDH: - Thời gian thực hiện: 01/10/2023-31/12/2026 - Tổng giá trị: 60.349.688.548 VND - Giá trị giao dịch dự kiến : 1.548.000.000 VND/tháng (lần)	
5	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	31/3/2023	Công văn số 04/PVBLD-HĐQT ngày 20/4/2023	Cho thuê dịch vụ cung cấp lái xe và vận hành xe chữa cháy xe cứu thương: - Thời gian thực hiện: 01/01/2024-31/12/2027 - Tổng giá trị : 5.709.475.200 VND - Giá trị giao dịch dự kiến: 118.947.400 VND/tháng (lần)	
6	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	15/6/2023	Công văn số 03/PVBLD-HĐQT ngày 05/4/2023	Cho thuê xe và lái xe phục vụ TA5 - Thời gian dự kiến thực hiện: 02/2024 - Tổng giá trị: 2.889.374.099 VND - Giá trị giao dịch trọn gói: 2.889.374.099 đồng/dợt TA5	
7	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	23/6/2023	Công văn số 06/PVBLD-HĐQT ngày 28/6/2023	Cho thuê dịch vụ bên ngoài hỗ trợ các công việc của ban QLCL (HD 587-2023); - Thời gian thực hiện: 01/7/2023-30/6/2024; - Tổng giá trị: 976.354.500 VND - Giá trị giao dịch: 81.362.875 đồng/tháng.	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
8	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	09/10/2023	- Công văn số 11/HĐQT-PVBLD ngày 07/7/2023	Cho thuê dịch vụ vệ sinh công cộng trong BDTT lần 5 theo Đơn hàng số 784/110000896/DH-ATMT-TA5-E - Thời gian thực hiện: 50 ngày - Tổng giá trị: 1.087.230.000 VNĐ	
9	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	06/11/2023	- Công văn số 17/HĐQT-PVBLD ngày 19/10/2023	Dịch vụ sửa chữa các hư hỏng tại Khu thẻ dực thẻ thao - Khu tập thể Vạn Tường. - Thời gian thực hiện: Tháng 11-12/2023 - Tổng giá trị: 965.896.210 VNĐ - Giá trị giao dịch: 965.896.210 đồng/trọn gói	
10	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	08/12/2023	- Công văn số 14/HĐQT-PVBLD ngày 26/7/2023	Cho thuê nhà ở, nhà ăn tập thể và dịch vụ phục vụ cho CBLĐQL của Công ty BSR theo Đơn hàng 234/DH-VP - Thời gian thực hiện: 36 tháng - Tổng giá trị: 13.920.390.000 VNĐ - Giá trị giao dịch: 386.677.500 đồng/tháng (lần)	
11	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	11/12/2023	- Công văn số 15/HĐQT-PVBLD ngày 16/7/2023	Cho thuê dịch vụ đảm bảo điều kiện sinh hoạt cho nhân sự trực dự phòng nông tại Khu tập thể Vạn Tường và Trạm Y tế theo Đơn hàng 106/1100001577ĐH-VP. - Thời gian thực hiện: 36 tháng - Tổng giá trị: 1.371.607.600 VNĐ - Giá trị giao dịch: 38.101.961 đồng/tháng (lần)	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
12	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	18/12/2023	Công văn số 19/PVBLD-HDQT ngày 07/11/2023	Cho thuê dịch vụ hỗ trợ công tác Lễ tân tại Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (HĐ 1505-2023) - Thời gian thực hiện: 01/01/2024-31/12/2026; - Tổng giá trị: 4.853.407.680 VND - Giá trị giao dịch: 134.816.880 đồng/tháng.	
13	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	20/12/2023	Công văn số 08-PVBLD-HDQT ngày 29-6-2023	Cho thuê dịch vụ xử lý côn trùng và động vật gây hại tại các hạng mục công trình thuộc quản lý của BSR theo Đơn hàng 587/1100001611/ĐH-ATMT - Thời gian thực hiện: 36 tháng - Tổng giá trị: 6.715.647.536 VND - Giá trị giao dịch (dự kiến): 186.545.765 đồng/tháng (lần)	
14	Công ty cổ phần Lọc Hóa dầu Bình Sơn (BSR)	Công ty mẹ	- ĐKKD: 4300378569 - Nơi cấp: Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi - Ngày cấp: 05/6/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/11/2021	Số 208 Đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	20/12/2023	Công văn số 19/HĐQT-PVBLD ngày 07/11/2023	Cung cấp đồ dùng hậu cần phục vụ công việc của CBCNV BSR - Thời gian thực hiện: 36 tháng - Tổng giá trị: 5.228.021.150 VND - Giá trị giao dịch: Khối lượng thực tế nghiệm thu hàng tháng.	

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHÀ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ

(Kèm theo Báo cáo số: 01 /BC-HDQT-PVBLD ngày 22 / 01/2024)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Ông Phạm Tuấn Anh		Chủ tịch HĐQT			6.132.800 (được uỷ quyền)	35	
1.1	Huỳnh Thị Nhã Trang					0	0	Vợ
1.2	Phạm Trà Giang					0	0	Con đẻ
1.3	Phạm Quang Nghị					0	0	Con đẻ
1.4	Phạm Anh Kiệt					0	0	Con đẻ
1.5	Phạm Đình Khôi					0	0	Bố đẻ
1.6	Trần Thị Thanh Hào					0	0	Mẹ đẻ
1.7	Phạm Thị Minh Tú					0	0	Em ruột
1.8	Trần Thanh Trung					0	0	Em rể
1.9	Huỳnh Văn Thạch					0	0	Bố vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.10	Nguyễn Thị Thu Ngọc					0	0	Mẹ vợ
2	Ông Lê Xuân Sơn		Thành viên HĐQT			3.199.799 (được ủy quyền)	18,26	
2.1	Vũ Thu Trà					0	0	Vợ
2.2	Lê Xuân Tuyên					0	0	Bố đẻ
2.3	Đỗ Thị Hồng					0	0	Mẹ đẻ
2.4	Lê Nguyễn Khôi					0	0	Con đẻ
2.5	Lê Nguyễn Thảo					0	0	Con đẻ
2.6	Lê Xuân Quyền					0	0	Anh ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.7	Lê Xuân Phong					0	0	Anh ruột
2.8	Lê Thị Nguyễn					0	0	Em ruột
2.9	Nguyễn Thủy Dương					0	0	Chị dâu
2.10	Nguyễn Thị Thu Hà					0	0	Chị dâu
2.11	Hoàng Minh Đạo					0	0	Em rể
2.12	Vũ Văn Miên					0	0	Bố vợ
2.13	Trần Thị Út					0	0	Mẹ vợ
3	Ông Trần Xuân Thu		Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty			5.361.185	30,59	(sở hữu và được ủy quyền)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.1	Nguyễn Thị Anh					500	0,003	Vợ
3.2	Trần Nhân Sâm							Bố đẻ
3.3	Nguyễn Thị Sâm					0	0	Mẹ đẻ
3.4	Nguyễn Phúc Sinh					0	0	Bố vợ
3.5	Trần Thị Đây					0	0	Mẹ vợ
3.6	Trần Xuân An Nhiên					0	0	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.7	Trần Xuân Bách					0	0	Con đẻ
3.8	Trần Xuân Toàn					0	0	Anh ruột
3.9	Trần Xuân Trung					0	0	Anh ruột
3.10	Nguyễn Thị Thanh Nga					0	0	Chị dâu
3.11	Trương Thị Thu Thủy					0	0	Chị dâu
4	Bà Hà Thị Hoa		Thành viên HĐQT			1.367.600 (sở hữu và được uỷ quyền)	7,8	
4.1	Hà Quang Vinh							Bố đẻ
4.2	Chu Thị Sâm					0	0	Mẹ đẻ
4.3	Đỗ Đình Thanh					200	0,001	Chồng
4.4	Đỗ Đình Nguyên Khang					0	0	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.5	Đỗ Đình Nguyên Khôi					0	0	Con đẻ
4.6	Đỗ Đình Minh Nhật					0	0	Con đẻ
4.7	Hà Quang Hồng					0	0	Anh ruột
4.8	Hà Quang Thiết					0	0	Anh ruột
4.9	Hà Quang Lâm					0	0	Anh ruột
4.10	Hà Ngọc Nam					0	0	Anh ruột
4.11	Hà Thị Nguyệt					0	0	Chị ruột
4.12	Đỗ Đình Xuân					0	0	Bố chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.13	Phan Thị Ngoan					0	0	Mẹ chồng
4.14	Nguyễn Thị Thanh					0	0	Chị dâu
4.15	Phùng Thị Hiền					0	0	Chị dâu
4.16	Nguyễn Thị Kép					0	0	Chị dâu
4.17	Hoàng Thúy Yên					0	0	Chị dâu
4.18	Phạm Huy Hoàng					0	0	Anh rể
5	Bà Đỗ Thị Phương Thúy		Trưởng Ban kiểm soát			300	0,002	
5.1	Lương Hữu Khoa Luật		TP. Tổ chức – Hành chính			5.300	0,03	Chồng
5.2	Đỗ Văn Đức					200	0,001	Bố đẻ
5.3	Võ Thị Thanh Minh					200	0,001	Mẹ đẻ
5.4	Lương Hữu Tư					0	0	Bố chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.5	Nguyễn Thị Trọng							Mẹ chồng
5.6	Lương Minh Châu					0	0	Con đẻ
5.7	Lương Thảo Linh					0	0	Con đẻ
5.8	Đỗ Quang Thảo					0	0	Em ruột
5.9	Bùi Hoài Nừ					0	0	Em dâu
6	Ông Phan Bá Công		Thành viên Ban kiểm soát			0	0	
6.1	Phan Bá Tô					0	0	Bố đẻ
6.2	Nguyễn Thị Thịnh					0	0	Mẹ đẻ
6.3	Phan Bá Linh					0	0	Anh ruột
6.4	Lương Thị Yến Ngọc					0	0	Chị dâu

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7	Bà Phạm Thanh Thảo		Thành viên Ban kiểm soát			500	0,003	
7.1	Phạm Văn Hoài					300	0,0017	Bố đẻ
7.2	Nguyễn Thị Minh Tâm					200	0,0011	Mẹ đẻ
7.3	Nguyễn Thanh Hùng					0	0	Bố chồng
7.4	Võ Thị Hào					0	0	Mẹ chồng
7.5	Nguyễn Trọng Hiệp					0	0	Chồng
7.6	Nguyễn Phạm Gia Huy					0	0	Con đẻ
7.7	Nguyễn Phạm Huy Hoàng					0	0	Con đẻ
7.8	Phạm Quang Minh					0	0	Em ruột
8	Ông Huỳnh Việt Cường		Phó Giám đốc			71.050	0,4	
8.1	Nguyễn Mỹ Tuyên					250	0,001	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.2	Huỳnh Tấn Căn				Đã mất			Bố đẻ
8.3	Trần Thị Minh Nguyệt				Đã mất			Mẹ đẻ
8.4	Nguyễn Văn Tuyên					0	0	Bố vợ
8.5	Huỳnh Thị Mỹ Dung					0	0	Mẹ Vợ
8.6	Huỳnh Nhật Thành					0	0	Con đẻ
8.7	Huỳnh Nhật Nam					0	0	Con đẻ
8.8	Huỳnh Việt Hùng					0	0	Anh ruột
8.9	Đặng Thị Thanh Diệu					0	0	Chị dâu
9	Ông Huỳnh Trịnh Văn		Phó Giám đốc			1.000	0,006	
9.1	Nguyễn Thị Lan Anh					1.000	0,006	Vợ
9.2	Huỳnh Hường							Bố đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Chi chú
9.3	Trịnh Thị Mỹ É					0	0	Mẹ đẻ
9.4	Huỳnh Nguyễn Hào			-	Sống cùng bố mẹ	0	0	Con đẻ
9.5	Huỳnh Nguyễn Phương			-	Sống cùng bố mẹ	0	0	Con đẻ
9.6	Nguyễn Quốc Dũng				Đã mất			Bố vợ
9.7	Nguyễn Thị Kim Thanh					0	0	Mẹ vợ
9.8	Huỳnh Thị Tường Vi					0	0	Chị ruột
9.8	Huỳnh Trịnh Vương					0	0	Anh ruột
9.9	Mai Thuý Phương					0	0	Chị dâu
10	Ông Nguyễn Tấn Phát		Kế toán trưởng			500	0,003	
10.1	Trần Thị Quỳnh Trang					500	0,003	Vợ
10.2	Nguyễn Văn A					0	0	Bố đẻ
10.3	Nguyễn Thị Mai Hoa				Đã mất			Mẹ đẻ
10.4	Nguyễn Trần Mai Khuê				Sống cùng bố mẹ	0	0	Con đẻ
10.5	Nguyễn Thị Diễm Hiền					0	0	Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10.6	Trần Đức Hợp					4.500	0,026	Bố vợ
10.7	Võ Thị Phương					500	0,003	Mẹ vợ
11	Ông Lê Xuân Huy		Người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Công ty, Người được ủy quyền công bố thông tin			1.500	0,009	
11.1	Lê Nguyễn Lan Linh					500	0,003	Con đẻ
11.2	Lê Phạm Huy Hoàng					0	0	Con đẻ
11.3	Lê Phạm Hoàng Hào					0	0	Con đẻ
11.4	Lê Đông				(hy sinh)			Bố đẻ
11.5	Huỳnh Thị Báu				Đã mất			Mẹ đẻ
11.6	Lê Quý Hải					0	0	Anh ruột
11.7	Lê Thị Thu Hồng					0	0	Chị ruột

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.8	Hồ Thị Phương Thảo					0	0	Chị dâu
11.9	Nguyễn Duy Sác					0	0	Anh rể

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo số: 01/BC-HĐQT-PVBLD ngày 22/01/2024)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số phiếu sở hữu đầu kỳ		Số phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Huỳnh Trịnh Văn	Người nội bộ	1.000	0.06%	17.400	0.10%	Mua cổ phiếu
2	Huỳnh Trịnh Văn	Người nội bộ	17.400	0.10%	12.400	0.07%	Bán cổ phiếu